

Báo cáo tổng-kết phải đưa cho cơ quan được kiểm tra xem. Người phụ trách cơ quan cũng ký vào báo cáo; nếu có những điểm nào mà sau khi được giải thích vẫn không đồng ý thì có quyền ghi nhận xét ý kiến mình vào báo cáo hay làm một bản riêng để đính theo báo cáo. Có thể tổ chức báo cáo trước toàn thể cán bộ, công nhân viên cơ quan đó, nếu xét cần để cho anh chị em học tập, rút kinh nghiệm sửa chữa.

Báo cáo tổng-kết phải trình cơ quan Tài chính cấp mình và gửi một bản lên Ban Thanh tra tài chính cấp trên và một bản sao gửi Ban Thanh tra chính quyền đồng cấp để biết.

## VI. — TRỌNG ĐIỂM CỦA CÔNG TÁC KIỂM TRA TÀI CHÍNH TRƯỚC MẮT

Kiểm tra tài chính là một chế độ mới và cũng là một công tác mới chấn chỉnh kiện toàn. Theo như trên đã nói, phạm vi kiểm tra rất là rộng rãi, nói chung những cơ quan kiểm tra tài chính mới thành lập có thể cảm thấy rằng làm được mặt này thì mặt kia, hay bị động, theo đuôi công việc, không lãnh đạo công tác đúng hướng và nhu cầu nhất định, vì vậy cho nên Bộ Tài chính ấn định công tác kiểm tra tài chính trước mắt có hai trọng điểm lớn là:

1) Kiểm tra công trình kiến thiết cơ bản và công tác tài vụ của các doanh xí nghiệp.

Kiểm tra tình hình lập dự toán, quyết toán và chấp hành dự toán quyết toán của các ngành.

— Trước hết hãy nói về kiểm tra doanh xí nghiệp: Từ nay trở đi khoản thu vào của xí nghiệp và khoản chi về kiến thiết, sản xuất là một bộ phận quan trọng nhất trong dự toán của Nhà nước, cho nên cần phải giám đốc chặt chẽ sự chấp hành dự toán của các ngành xí nghiệp, đôn đốc để kế hoạch thu chi tài vụ của các ngành đó dần dần đi vào nề nếp, để giảm bớt sự lãng phí tiền vốn của Nhà nước và để chuẩn bị trước một cơ sở tốt cho công cuộc kiến thiết rộng lớn và lâu dài của Nhà nước sau này.

— Thứ hai nói về kiểm tra tình hình lập dự toán quyết toán và chấp hành dự toán quyết toán của ngành tài chính, tài vụ các cấp: Để tăng cường kỷ luật về dự toán quyết toán, làm cho tính chất kế hoạch của sự thu chi tài chính của Nhà nước được nâng cao hơn nữa, đối với việc lập dự toán quyết toán, chấp hành dự toán quyết toán của các ngành, cần phải thực hành kiểm tra và giám đốc chặt chẽ. Thí dụ: kiểm tra xem việc lập dự toán có căn cứ trên những cơ sở cụ thể không? Khi chấp hành dự toán có làm trái với kỷ luật tài chính không? Thu nhập có hoàn thành nhiệm vụ không hay đã vượt nhiệm vụ? Thuế có tính và thu theo đúng thuế suất đã quy định và sát tình hình

thực tế không? Có hiện tượng trốn và lậu thuế không? Tình hình nộp vào kho như thế nào? Việc cấp phát sử dụng kinh phí có phải là đã chấp hành đúng theo dự toán không? Có tôn trọng quy tắc chấp hành ngân sách không? Có tôn trọng biên chế và các tiêu chuẩn và chi biểu công tác không? Việc chi dụng có được ổn thỏa thích hợp không? Có những hiện tượng vi phạm chế độ hay tham ô lãng phí không? Khi lập quyết toán thì phải kiểm tra sự thay đổi của dự toán cùng nguyên nhân của nó, kiểm tra chứng từ chi tiêu và bằng tài sản, và xét kỹ những kết quả của các khoản thu và hiệu suất chi tiêu, việc hạch toán có chính xác không?

Trên đây là hai trọng điểm của công tác kiểm tra tài chính hiện nay, các Ban Thanh tra các cấp sẽ dựa theo trọng điểm mà mở rộng công tác, tích lũy kinh nghiệm.

Tổ chức kiểm tra tài chính mới được quy định, phạm vi công tác kiểm tra tài chính rộng rãi và tính chất khó khăn. Để cho công việc được tiến hành tốt, Bộ Tài chính trân trọng đề nghị các Bộ phổ biến rộng rãi những điều quy định này trong các ngành cơ quan và xí nghiệp trực thuộc.

Yêu cầu các Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh:

a) Nghiên cứu và phổ biến rộng rãi nghị định và thông tư này trong các ngành cơ quan và xí nghiệp tại địa phương.

b) Vì tính chất và yêu cầu của công tác, cần cố gắng bảo đảm những tiêu chuẩn cán bộ Thanh tra tài chính trong việc sắp xếp, bổ nhiệm.

c) Những nơi tự xét tổ chức chưa cấp thiết hoặc điều kiện khả năng cán bộ chưa cho phép tổ chức được, cũng cần báo cáo ngay cho Bộ rõ.

d) Những nơi cần tổ chức bộ máy Thanh tra tài chính thì tích cực hoàn thành tổ chức trong tháng 10 và 11 này. Xong báo cáo cho Bộ rõ để Bộ có kế hoạch tập trung bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ Thanh tra tài chính trong khoảng cuối năm này.

Hà-nội, ngày 26 tháng 10 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRỊNH-VĂN-BÌNH

**NGHỊ ĐỊNH số 291-TC-NĐ ngày 15-11-1956 ấn định thuế suất thuế kinh doanh nghệ thuật đánh vào ngành chiếu bóng.**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Chiều điều 3 và điều 5 điều lệ thuế kinh doanh nghệ thuật số 541-TTg ngày 26-5-1956 sửa đổi do nghị định số 1118-TTg ngày 6-11-1956;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Sở thuế trung ương,



## NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Kể từ ngày 21-11-1956 thuế suất thuế kinh doanh nghệ thuật đánh vào ngành chiếu bóng ấn định như sau:

- Thành phố Hà-nội 15%.
- Thành phố Hải-phòng và Nam-định 10%.
- Các thị xã Phú-thọ, Thái-nguyên, Hải-duong, Thanh-hóa, Vinh, Hà-đông, Hồng-gai, Cẩm-phả, Quảng-yên, Phủ-lý, Thái-bình 5%.
- Các thị xã và thị trấn khác: tạm thời không thu thuế.

**Điều 2.** — Ông Giám đốc Sở thuế trung ương thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 15 tháng 11 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRINH-VĂN-BÍNH

## BỘ THƯƠNG BINH

**CHỈ THỊ số 717-TB-LB3 ngày 8-10-1956**  
về việc xét cấp bằng Tổ quốc ghi công

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH

Kính gửi:

- Ủy ban Hành chính các liên khu, khu, thành phố, các tỉnh, Vĩnh-linh,
- Các ty Thương binh,

Tiếp theo Thông tư số 47-TB-LS3 ngày 28-5-1956, Bộ hướng dẫn và giải thích sau đây về việc xét cấp bằng Tổ quốc ghi công.

## 1. — ĐIỀU KIỆN TẶNG THƯỞNG

## 1) Những gia đình được tặng thưởng.

a) Các gia đình của liệt sĩ quân đội, chính quyền, đoàn thể đủ tiêu chuẩn đã quy định đều được xét tặng bằng Tổ quốc ghi công chung cho cả gia đình, nhưng chỉ thân nhân gần nhất của liệt sĩ đứng khai nhận tặng. Nếu người thân nhân ấy còn bé, chưa khai được thì một người thân nhân khác hoặc Ủy ban Hành chính xã hay khu phố khai hộ. Việc khai hộ không làm thay đổi thứ tự thân nhân trong gia đình liệt sĩ đã quy định.

b) Các gia đình nói đây mà chủ không phải là phản động hay địa chủ bị cầm tù, bị quản chế hay tước quyền công dân đều được xét cấp Bằng. Khi xét thái độ chính trị của gia đình liệt sĩ chủ yếu phải xét thái độ chính trị của người chủ gia đình liệt sĩ như đã nói trong Thông tư số 47-TB-LS3.

c) Mỗi gia đình liệt sĩ được cấp chung một giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ do Sở thương binh cấp, trong ấy ghi tên người thân nhân chủ yếu, các thân nhân khác của liệt sĩ (theo như quy định) đều có quyền sử dụng giấy chứng nhận ấy.

Gia đình liệt sĩ sử dụng giấy chứng nhận đó là để hưởng các khoản ưu đãi chiếu cố quy định trong điều lệ ưu đãi gia đình liệt sĩ, nhưng chủ yếu là người thân nhân gần nhất được hưởng.

Mỗi lần chỉ một người trong gia đình liệt sĩ, được sử dụng giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ. Khi sử dụng phải kèm theo giấy giới thiệu thân nhân liệt sĩ (theo mẫu kèm) do Ủy ban Hành chính xã, khu phố hay cơ quan cấp mới hợp lệ.

## 2) Trường hợp liệt sĩ không có thân nhân đủ tiêu chuẩn gia đình liệt sĩ.

a) Nếu liệt sĩ không có thân nhân đủ tiêu chuẩn để được tính là gia đình liệt sĩ thì Ủy ban Hành chính xã hay khu phố đứng ra khai và nhận Bằng về treo giữa trụ sở. Trong tờ khai vẫn kê tên thân nhân của liệt sĩ và ghi rõ lý do không được nhận danh nghĩa gia đình liệt sĩ.

b) Tuy nhiên những thân thích gần của liệt sĩ mà không đủ tiêu chuẩn để được coi là thân nhân liệt sĩ như chú bác ruột, cháu gọi bằng chú, bác cô ruột, như không bị án tù, bị quản chế hay tước quyền công dân mà tình nguyện có thể đứng khai để nhận lãnh Bằng.

Nếu Ủy ban Hành chính xã hay khu phố đã khai và lãnh Bằng rồi mà những người trên đây tình nguyện nhận Bằng thì xã hay khu phố xét và giao Bằng cho người nào thấy thỏa đáng hơn cả.

Người tình nguyện khai và nhận Bằng đây không được cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và không hưởng danh nghĩa và quyền lợi gia đình liệt sĩ.

## 3) Điều chỉnh Bằng và giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ.

Trường hợp một người đã khai nhận Bằng và giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ rồi, sau có người khác khai nữa mà xét ra người khai sau đúng là thân nhân gần nhất của liệt sĩ thì phải điều chỉnh lại. Bằng sẽ trao chuyển cho người đó do Ủy ban Hành chính xã, khu phố, tỉnh hay thành phố chịu trách nhiệm, nếu hai người cùng ở một xã, khu phố, tỉnh hay thành phố. Nếu hai người ở khác địa phương, Bằng sẽ gửi về cho Bộ để chuyển cho Ủy ban Hành chính địa phương có thân nhân gần nhất của liệt sĩ để trao chuyển lại. Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ sẽ thu lại và gửi về Bộ để điều chỉnh hoặc cấp giấy chứng nhận khác.

II. — THẺ THỨC ĐỀ NGHỊ XÉT CẤP BẰNG  
TỔ QUỐC GHI CÔNG

1) Ủy ban Hành chính xã, khu phố tiến hành sưu tầm tài liệu và làm danh sách những người đã hy sinh có thể đứng là liệt sĩ. Sau đó tổ chức học tập trong nhân dân từng thôn xóm, từng phố và báo cáo danh sách nói trên để nhân dân phát hiện bổ sung và nhận xét các trường hợp chết nạn trong